

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 3 đường Hà Nội - P. Sở Dầu - Q. Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

Mã số doanh nghiệp: 0200600741

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 45 phút, ngày 25/4/2023.

C. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng - Số 3 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 23/3/2023).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tọa và các Ban giúp việc tại Đại hội:

1. Đoàn Chủ tọa:

- | | |
|-------------------------|--------------------------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Kim Chi | Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội; |
| - Ông Hồng Anh Việt | Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty - Thành viên. |
| - Bà Đặng Thị Thanh Hữu | Thành viên HĐQT - Thành viên. |

2. Ban Thư ký:

- | | |
|---------------------|----------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thu | Thư ký HĐQT - Trưởng ban; |
| - Bà Phạm Thị Thúy | Phó phòng Tổng hợp - Thành viên. |

3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------------|
| - Ông Phùng Đức Trọng | Trưởng phòng KTVT - Trưởng ban; |
| - Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Trưởng phòng TCHC - Thành Viên; |
| - Ông Bùi Đức Trường | Trưởng phòng Tổng hợp - Thành Viên; |
| - Bà Hoàng Thị Thanh Thảo | Phó phòng KTVT - Thành viên. |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|---------------------------|-----------------------------------|
| - Ông Phùng Đức Trọng | Trưởng phòng KTVT - Trưởng ban; |
| - Bà Hà Thúy Mai | Trưởng phòng KTTKTC - Thành Viên. |
| - Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Trưởng phòng TCHC - Thành Viên; |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội:

Ông Phùng Đức Trọng - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Tại thời điểm khai mạc (8h45 phút ngày 25/4/2023), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là **23** cổ đông, đại diện cho **2.926.613** cổ phần, tương đương **97,1638%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**3.012.040** cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp đại diện cho **43.050** cổ phần, tương đương **1,4293%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Số cổ đông ủy quyền đại diện cho **2.883.563** cổ phần, tương đương **95,7346 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Diễn biến đại hội (theo trình tự thời gian)

I. Thủ tục khai mạc đại hội

7h30-8h45: Ban Tổ chức và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tiến hành đăng ký đại biểu tham dự đại hội (hướng dẫn đăng ký đại biểu, phát tài liệu cho cổ đông, hướng dẫn cổ đông vào chỗ ngồi).

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, đại diện Ban Tổ chức làm lễ chào cờ, tuyên bố khai mạc Đại hội.

- Ông Phùng Đức Trọng, đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp 2020, ĐHĐCĐ thường niên 2023 đủ điều kiện để tiến hành.

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, giới thiệu Ban Chủ tọa lên điều hành phiên họp và Bà Nguyễn Thị Kim Chi, Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa đại hội.

- Bà Nguyễn Thị Kim Chi giới thiệu Ban Thư ký đại hội, trong đó Bà Nguyễn Thị Thu, Thư ký HĐQT Công ty làm Trưởng ban Thư ký đại hội.

- Bà Nguyễn Thị Kim Chi, đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử của Đại hội gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------------|
| - Ông Phùng Đức Trọng | Trưởng phòng KTVT - Trưởng ban; |
| - Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Trưởng phòng TCHC - Thành Viên; |
| - Ông Bùi Đức Trường | Trưởng phòng Tổng hợp - Thành Viên; |
| - Bà Hoàng Thị Thanh Thảo | Phó phòng KTVT - Thành viên. |

- ĐHĐCĐ đã nhất trí danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử với tỷ lệ tán thành là **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội

- Ông Nguyễn Hồng Quang, Ban tổ chức đại hội trình bày Nội dung chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của đại hội. ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Kết thúc thủ tục khai mạc, ĐHĐCĐ bắt đầu chương trình làm việc theo Nội dung chương trình Đại hội đã được ĐHĐCĐ thông qua và được đính kèm theo Biên bản này.

II. Các nội dung trình bày tại Đại Hội

1. Ông Hồng Anh Việt, thay mặt Ban điều hành Công ty báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi, thay mặt HĐQT Công ty báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch năm 2023.

3. Bà Đào Thị Thu Hòa, thay mặt Ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023

4. Bà Hà Thúy Mai, Kế toán trưởng Công ty báo cáo các tờ trình:

+ Tờ trình số 29/TTr-HPVC Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022;

+ Tờ trình số 30/TTr-HPVC Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;

+ Tờ trình số 31/TTr-HPVC Thông qua Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao 2023;

+ Tờ trình số 32/TTr-HPVC Thông qua Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;

+ Tờ trình số 33/TTr-HPVC Thông qua bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;

+ Tờ trình số 34/TTr-HPVC Thông qua bổ sung, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

5. Bà Đặng Thị Thanh Hữu, Thành viên HĐQT báo cáo Tờ trình Bầu cử thành viên HĐQT và BKS soát nhiệm kỳ 2023-2028 (Tờ trình số 35/TTr-HPVC);

Thảo luận:

Cổ đông Trần Vũ Hải đại diện cho nhóm cổ đông được ủy quyền là 331.600 cổ phần có ý kiến yêu cầu đọc Quy chế bầu cử trước Tờ trình Bầu cử thành viên HĐQT và BKS soát nhiệm kỳ 2023-2028 kèm theo Tờ trình số 35/TTr-HPVC.

Bà Nguyễn Thị Kim Chi trả lời: Số lượng Bầu cử thành viên HĐQT và BKS soát nhiệm kỳ 2023-2028 tuân thủ theo Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT là 05 thành viên, Thành viên BKS là 03 thành viên. Đề nghị ĐHĐCĐ thông qua số lượng Thành viên HĐQT là 05 thành viên, Thành viên BKS là 03 thành viên.

Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết về Tờ trình số 35/TTr-HPVC v/v Bầu cử thành viên HĐQT và BKS soát nhiệm kỳ 2023-2028: Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028: Số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS. Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội tán thành;

6. Ông Phùng Đức Trọng báo cáo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Thảo luận:

- Cổ đông Trần Vũ Hải đại diện cho nhóm cổ đông được ủy quyền là 331.600 cổ phần có ý kiến yêu cầu bổ sung tại Điều 1, Quy chế bầu cử: “đề cử các thành viên HĐQT, BKS phải bằng văn bản hợp pháp”.

- Bà Nguyễn Thị Kim Chi trả lời: Sau khi thảo luận, đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, có ý kiến biểu quyết bằng thẻ biểu quyết thông qua 01 trong 02 phương án:

a) Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 không sửa đổi, bổ sung.

b) Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 có sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Quy chế bầu cử: “đề cử các thành viên HĐQT, BKS phải bằng văn bản hợp pháp”.

Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết về Quy chế bầu cử:

- Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết về Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 không sửa đổi, bổ sung: Đại hội thông qua với tỷ lệ **61,59%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội tán thành.

- Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết về Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 có sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Quy chế bầu cử: “đề cử các thành viên HĐQT, BKS phải bằng văn bản hợp pháp” với tỷ lệ với tỷ lệ **38,41%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội tán thành.

7. Bà Đặng Thị Thanh Hữu, Thành viên HĐQT đọc Tờ trình danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (Tờ trình số 36/TTr-HPVC);

Thảo luận:

- Ông Nguyễn Văn Hạnh - thành viên HĐQT và ông Trần Vũ Hải: Không thống nhất thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT; Yêu cầu cung cấp tính pháp lý của việc đề cử.

- Ban Tổ chức đã cung cấp các hồ sơ liên quan đến việc đề cử của các thành viên HĐQT và BKS để các ông Trần Vũ Hải và ông Nguyễn Văn Hạnh xem xét tại Đại hội.

+ Quyết định số 685/QĐ-VICEM ngày 13/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM về việc cử người đại diện phần vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

+ Văn bản số 731/VICEM-HĐTV ngày 18/4/2023 v/v một số nội dung chủ yếu của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

+ Thư đề cử thành viên HĐQT/BKS Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng nhiệm kỳ 2023-2028 của cổ đông đề cử là Tổng công ty Xi măng Việt Nam do Tổng Giám đốc ký;

H. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI

I. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết số 01 thông qua các báo cáo và tờ trình (báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023; báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch năm 2023; báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; Phương án

phân phối lợi nhuận năm 2022; Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao 2023; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty; bổ sung, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty).

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Phiếu biểu quyết số 01. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tiếp nhận hòm phiếu để thực hiện việc kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 với 1.802.613 cổ phần tán thành, tương đương 61,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng sản lượng sản xuất:	42,622 triệu vỏ bao;
- Tổng sản lượng tiêu thụ:	42,630 triệu vỏ bao;
- Doanh thu:	216,152 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế:	2,010 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách NN:	6,385 tỷ đồng;
- EBITDA:	4,841 tỷ đồng;
- Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (R.O.E):	2,79 %
- Tỷ suất Lợi nhuận/Tổng tài sản (R.O.A):	1,85 %

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tổng sản lượng sản xuất và tiêu thụ:	38 triệu vỏ bao;
- Doanh thu:	194,168 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế:	1,181 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách NN:	8,215 tỷ đồng;
- EBITDA:	3,895 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền):	Từ 2% Vốn điều lệ;
- Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (R.O.E):	2,12%
- Tỷ suất Lợi nhuận/Tổng tài sản (R.O.A):	1,09%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch năm 2023 với 2.431.513 cổ phần tán thành, tương đương 83,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 với 2.431.513 cổ phần tán thành, tương đương 83,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 29/TTr-HPVC với 1.802.613 cổ phần tán thành, tương đương 61,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 32/TTr-HPVC với 1.802.613 cổ phần tán thành, tương đương 61,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 30/TTr-HPVC với 1.802.613 cổ phần tán thành, tương đương 61,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội, cụ thể:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

+ Tổng lợi nhuận phân phối năm 2022:	1.555.950.724 đồng.
+ Chia cổ tức (3% x Vốn điều lệ):	903.612.000 đồng.
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	652.338.724 đồng.
+ Lợi nhuận còn lại:	0 đồng.

7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 31/TTr-HPVC với 2.431.513 cổ phần tán thành, tương đương 83,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

8. Thông qua nội dung bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 33/TTr-HPVC 2.431.513 cổ phần tán thành, tương đương 83,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

9. Thông qua phê duyệt sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 34/TTr-HPVC với 2.431.513 cổ phần tán thành, tương đương 83,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự tại Đại hội;

II. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết số 02 thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 kèm theo Tờ trình số 36/TTr-HPVC.

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 theo nội dung Tờ trình số 36/TTr-HPVC với tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ Danh sách ứng viên bầu Thành viên HĐQT: tán thành 61,59%; không tán thành 38,41%; không có ý kiến: 0%;

+ Danh sách ứng viên bầu BKS: tán thành 61,59%; không tán thành 16,92%; không có ý kiến: 21,49%;

Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028: Đại hội đã được Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

1. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1.	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	3.765.000	128,65%
2.	Ông Nguyễn Văn Hạnh	2.475.500	84,59%
3.	Bà Đặng Thị Thanh Hữu	3.144.500	107,45%
4.	Ông Trương Thanh Hoàn	2.563.065	87,58%
5.	Ông Hồng Anh Việt	2.685.000	91,74%
6.	Ông Phan Đức Long	0	0%

2. Kết quả bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1.	Bà Nguyễn Bích Huệ	3.614.202	123,49%
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	3.372.000	115,22%
3.	Bà Phạm Thị Thúy	1.793.637	61,29%

Như vậy, danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty và thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các ứng cử viên sau:

a) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Đặng Thị Thanh Hữu

Ông Trương Thanh Hoàn

Ông Hồng Anh Việt

b) Thành viên BKS Công ty

Bà Nguyễn Bích Huệ

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Bà Phạm Thị Thúy

3. Công bố kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, nhiệm kỳ V (2023-2028):

- Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028: Bà Nguyễn Bích Huệ.

Đến 13 giờ 15 phút, Nhóm các cổ đông đại diện cho 495.100 cổ phần (gồm có: ông Phan Đức Long đại diện 10.400 cổ phần; ông Chu Quang Tùng đại diện 153.100 cổ phần; ông Trần Vũ Hải đại diện 331.600 cổ phần) chiếm 16,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đã bỏ về không tham gia việc thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết đại hội và những nội dung tiếp theo của Đại hội.

I. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 kết thúc vào hồi 13 giờ 35 phút cùng ngày.

1. Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký đại hội đọc toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để Đại hội thông qua.

2. Tại thời điểm 13 giờ 35 phút cùng ngày, số cổ đông có mặt tại Đại hội là 20 cổ đông, đại diện 2.431.513 cổ phần, chiếm 80,7264% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Biên bản và Nghị quyết của đại hội đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông có mặt tại đại hội lúc biểu quyết tán thành.

Biên bản gồm 08 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu văn thư 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Thị Kim Chi

Số: 39 /NQ-ĐHĐCĐ.HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng ngày 25/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng, một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

- Sản lượng sản xuất: 42,622 triệu vỏ;
- Sản lượng tiêu thụ: 42,630 triệu vỏ;
- Tổng doanh thu: 216,152 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 2,010 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 1,555 tỷ đồng;
- Tỷ suất LNST/Vốn CSH: 2,79%
- Nộp ngân sách nhà nước: 6,385 tỷ đồng;

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ: 38 triệu vỏ;
- Tổng doanh thu: 194,168 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1,181 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 0,945 tỷ đồng;
- Tỷ suất LNST/Vốn CSH: 1,72%
- Nộp ngân sách nhà nước: 8,215 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền): **Từ 2% Vốn điều lệ;**



Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch năm 2023.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

- + Tổng lợi nhuận phân phối năm 2022: 1.555.950.724 đồng.
- + Chia cổ tức (3% x Vốn điều lệ): 903.612.000 đồng.
- + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 652.338.724 đồng.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Điều 7: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

Điều 8: Thông qua nội dung bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty

Điều 9: Thông qua phê duyệt sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Điều 10: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	3.765.000	128,65%
2	Ông Nguyễn Văn Hạnh	2.475.500	84,59%
3	Bà Đặng Thị Thanh Hữu	3.144.500	107,45%
4	Ông Trương Thanh Hoàn (Thành viên độc lập HĐQT)	2.563.065	87,58%
5	Ông Hồng Anh Việt	2.685.000	91,74%

Điều 11: Thông qua kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1	Bà Nguyễn Bích Huệ	3.614.202	123,49%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	3.372.000	115,22%
3	Bà Phạm Thị Thúy	1.793.637	61,29%

Điều 12:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2023.

Căn cứ các nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN (để b/c);
- HNX (để b/c)
- Như điều 12;
- Lưu: VT.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thị Kim Chi





Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng (sau đây gọi tắt là "Đại hội") nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2: Mục đích

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự và thủ tục luật định và phù hợp với quy định của pháp luật; đảm bảo cho Đại hội được tiến hành trong trật tự, an toàn, đúng thời gian trong chương trình nghị sự của Đại hội; đảm bảo cho các cổ đông thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của mình một cách dân chủ, bình đẳng và đoàn kết, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững Công ty.

Điều 3: Chương trình nghị sự

1. Chương trình nghị sự của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 3 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội (cụ thể là trước 17 giờ 00 ngày 20/4/2022). Kiến nghị phải ghi rõ: tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Điều 4: Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội

Cổ đông khi tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.
2. Xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp, giấy ủy quyền (nếu có) và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón.
3. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp.

4. Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường.

5. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

6. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

7. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra tư cách cổ đông, không tuân thủ sự điều hành của Ban tổ chức, Chủ tọa; cố ý gây mất trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội thì Chủ tọa có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông đó khỏi nơi diễn ra Đại hội.

CHƯƠNG II: TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5: Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 và kế hoạch năm 2023;

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động năm 2022; nhiệm kỳ 2018 - 2023;

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

5. Tờ trình thông qua Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023;

6. Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và dự kiến chia cổ tức năm 2023;

7. Tờ trình thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

8. Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

9. Tờ trình thông qua bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028;

10. Tờ trình thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028;

11. Bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 6: Ban Chủ tọa

Điều hành Đại hội là Ban Chủ tọa, gồm có Chủ tọa (là Chủ tịch Hội đồng quản trị) và các thành viên. Chủ tọa là người chủ trì Đại hội. Ban Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Chủ tọa có trách nhiệm:



1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc) hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7: Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Ban Chủ tọa và Đại hội là Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội do chủ tọa chỉ định.

2. Thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.

- Hỗ trợ Ban Chủ tọa công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8: Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người do Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng cử ra và có trách nhiệm:

1. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội;

2. Kiểm tra tư cách của cổ đông dự họp;

3. Phát thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết cho Cổ đông trong danh sách dự họp trước giờ khai mạc;

4. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9: Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử do Ban Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có trách nhiệm:

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết, bầu cử;

2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết, bầu cử;

DO
CỔ
CÓ
V
B
HẢI
B
BAN

3. Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử;
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông, đại diện cổ đông;
5. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết;
6. Xác định kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS, công bố kết quả bầu cử;
7. Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Ban Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.

Điều 10: Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội quy định) cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cho các cổ đông khi đến tham dự Đại hội cần phải mang theo giấy tờ tùy thân gồm: CMND (hoặc hộ chiếu), Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và sẽ được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết để tham gia biểu quyết.

Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình Đại hội đồng cổ đông, được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và có trách nhiệm:

- Tuân thủ Nội quy Đại hội.
- Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.
- Thảo luận các nội dung báo cáo.
- Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội, thực hiện công tác bầu cử TV HĐQT, BKS.
- Chấp hành sự điều khiển của chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG III: THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11: Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Ban Chủ tọa sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát

biểu của các cổ đông, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 12: Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 02 Phiếu biểu quyết (Phiếu biểu quyết số 01 và Phiếu biểu quyết số 02) và 02 Phiếu bầu cử (Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và Phiếu bầu cử thành viên BKS) trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

- **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết** đối với những vấn đề như: thông qua Chương trình nghị sự; Quy chế làm việc của Đại hội; Nhân sự Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/BKS; Tờ trình thông qua bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028; Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác không thuộc phạm vi biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết (nếu có).

Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành hay không tán thành, không có ý kiến); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết khi đại biểu tán thành, sau đó đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu biểu quyết khi đại biểu không có ý kiến. Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

- **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết** đối với những vấn đề như: Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội (trừ tờ trình thông qua bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028). Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

+ Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đối với từng nội dung để **tán thành**, hoặc **không tán thành**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

+ Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 13: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS)

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Điều 14: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM
BAO BÌ
HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Kim Chi

HÔNG * 13



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Vào hồi 8h45 ngày 25/04/2023, tại Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng (“Công ty”), Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Phùng Đức Trọng – Trưởng phòng KTVT – Trưởng ban;
2. Bà Hà Thúy Mai – Trưởng phòng KTTKTC – Thành viên;
3. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa – Trưởng phòng TCHC – Thành viên.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông và kiểm tra tư cách cổ đông tới 10h00 giờ 15 ngày 25/04/2023 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 3.012.040 (bằng chữ: Ba triệu không trăm mười hai nghìn không trăm bốn mươi) cổ phần;
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Đại hội) gồm: Toàn bộ cổ đông được xác định theo Danh sách cổ đông đến ngày 23/03/2023;
- Tổng số đại biểu tham dự Đại hội: 23 đại biểu, sở hữu và đại diện cho tổng số 2.926.613 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,1638% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- + Cổ đông tham dự trực tiếp: 14 người, sở hữu và đại diện: 43.050 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 1,4293 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- + Người được cổ đông ủy quyền: 16 người, đại diện: 2.883.563 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,7346 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số cổ đông tham dự trực tiếp và người được cổ đông ủy quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đều đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đủ điều kiện tiến hành.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Hà Thúy Mai

Phùng Đức Trọng

Nguyễn Thị Quỳnh Hoa



CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Số 3 - đường Hà Nội - P.Sở Dầu - Q.Hồng Bàng - Hải Phòng

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số CP đại diện	Số CP sở hữu	Tổng số CP	Ký nhận
1	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổng công ty XMVN	991.650	-	991.650	
2	Hồng Anh Việt	UV HĐQT CTCP Vicem Bao bì HP	690.863	9.050	699.913	
3	Đặng Thị Thanh Hữu	UV HĐQT CTCP Vicem Bao bì HP	628.900		628.900	
4	Phan Đức Long	Cổ đông	10.400		10.400	
5	Trương Thanh Hoàn	Cổ đông	1.000		1.000	
6	Nguyễn Bích Huệ	Cổ đông	3.700		3.700	
7	Trần Vô Sự	Cổ đông	1.600		1.600	
8	Hà Thúy Mai	CTCP Vicem Bao bì HP	24.000	3.400	27.400	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	CTCP Vicem Bao bì HP	15.500	2.600	18.100	
10	Nguyễn Thị Thu	CTCP Vicem Bao bì HP		3.950	3.950	
11	Nguyễn Thế Trung Kiên	CTCP Vicem Bao bì HP	6.900	200	7.100	
12	Phùng Đức Trọng	CTCP Vicem Bao bì HP	3.250	2.550	5.800	
13	Bùi Đức Trường	CTCP Vicem Bao bì HP	17.100	1.400	18.500	
14	Bùi Xuân Nhị	CTCP Vicem Bao bì HP		11.700	11.700	
15	Võ Văn Long	CTCP Vicem Bao bì HP	1.000	2.700	3.700	
16	Nguyễn Hồng Quang	CTCP Vicem Bao bì HP		1.000	1.000	
17	Phạm Huy Dương	CTCP Vicem Bao bì HP		1.300	1.300	
18	Hoàng Thị Thanh Thảo	CTCP Vicem Bao bì HP		1.000	1.000	
19	Nguyễn Văn Bộ	CTCP Vicem Bao bì HP		500	500	
20	Phạm Thị Thuý	CTCP Vicem Bao bì HP		1.700	1.700	
21	Nguyễn Bích Hằng	CTCP Vicem Bao bì HP	3.000		3.000	
22	Chu Quang Tùng	Cổ đông	153.100		153.100	
23	Trần Vũ Hải	Cổ đông	331.600		331.600	
	Cộng		2.883.563	43.050	2.926.613	

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Nguyễn Thị Kim Chi**



Số: 222/BC-HPVC

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Phần thứ nhất

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Tình hình hoạt động

Năm 2022, Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh tiêu thụ sản phẩm với những khó khăn và thuận lợi sau:

1.1. Khó khăn:

Tình hình kinh tế chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp, xung đột quân sự Nga-Ukraine chưa có hồi kết, một số nền kinh tế lớn và là đối tác chính của Việt Nam đang phải đối mặt với tình trạng lạm phát tăng cao, thiếu hụt nguồn cung năng lượng và cạnh tranh chiến lược.

Nhu cầu xi măng trong nước không tăng do ảnh hưởng của giá vật liệu xây dựng như; gạch, cát đá,... tăng mạnh làm giãn/hoãn tiến độ các dự án đầu tư xây dựng từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến ngành sản xuất bao bì.

Thị trường vỏ bao nội địa tiếp tục chịu áp lực cạnh tranh gay gắt do dư thừa năng lực sản xuất trong khi nhu cầu xi măng bao nội địa ngày càng giảm, cùng với xu hướng chuyển dịch cơ cấu sản phẩm của thị trường, từ sử dụng xi măng bao KPK truyền thống sang xi măng bao giá rẻ như vỏ bao PP, PK,... đồng thời tăng sử dụng xi măng rời, giảm xi măng bao đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tiêu thụ vỏ bao xi măng.

Thị trường tiêu thụ chính của Công ty là Xi măng Vicem Hải Phòng phải chia sẻ sản lượng với đối thủ cạnh tranh dẫn tới sản lượng tiêu thụ giảm;

Thị trường xuất khẩu xi măng gặp nhiều khó khăn do các nước nhập khẩu thực hiện chính sách chống bán phá giá, rào cản về thông số kỹ thuật của sản phẩm nhằm bảo hộ sản xuất trong nước. Vì vậy, vỏ bao PK cho xi măng xuất khẩu cũng chịu ảnh hưởng từ những nguyên nhân khách quan như điều kiện thương mại của nhà nhập khẩu và điều kiện đóng xi măng tại các nhà máy nên sản lượng tiêu thụ không ổn định.

Giá vật tư đầu vào cho sản xuất vỏ bao chịu ảnh hưởng trực tiếp do tình hình giá dầu thô thế giới tăng cao, giá xăng dầu và các nguồn năng lượng tiếp tục không ngừng leo thang, nguồn cung vật tư bị hạn chế, làm phát sinh tăng chi phí sản xuất ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

Dây chuyền máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác sử dụng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa cũng phát sinh nhiều chi phí.

Về tình hình tài chính: Dư nợ của các đơn vị khách hàng thường xuyên duy trì ở mức cao ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động SXKD của Doanh nghiệp.

IG T
PHÁ
CEM
AO B
PHÓ
G - TP

1.2. Thuận lợi:

Bên cạnh đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng và các đơn vị bạn hàng. Tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II. Tổng quan về kết quả SXKD:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	%TH/KH	% SS cùng kỳ 2021
Doanh thu	Tỷ đồng	192,174	216,152	112,47	93,76
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,850	2,010	108,64	83,75
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,077	6,385	79,05	64,16
EBITDA	Tỷ đồng	5,132	4,841	94,33	82,54
R.O.E (LN/VCSH)	%	2,66	2,79	104,88	95,54
R.O.A (LN/TTS)	%	1,23	1,85	150,41	100,00

2. Thực hiện mục tiêu kế hoạch sản lượng năm 2022:

2.1. Sản lượng sản xuất:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % HTKH	So với 2021
1	Tạo sợi	kg	2.200.000	2.542.732	115,58	90,55
2	Dệt	mét	31.200.000	35.498.115	113,78	94,75
3	Tráng màng	mét	31.200.000	33.939.099	108,78	89,00
4	In cắt lồng ống	ống	38.000.000	42.607.633	112,13	89,04
5	May bao	cái	38.000.000	42.622.031	112,16	89,02

2.2. Sản lượng tiêu thụ vỏ bao:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % HTKH	So với 2021
1	Vỏ bao tiêu thụ	Triệu vỏ	38,000	42,630	112,18	91,03
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	"	17,000	16,275	95,74	98,05
2	Vỏ bao XM Sông Thao	"	2,000	2,910	145,50	158,15
3	Vỏ bao XM Hạ Long	"	2,000	2,380	119,00	100,85
4	Vỏ bao XM Điện Biên	"	3,000	5,280	176,00	102,19
5	Vỏ bao XM Vawaz	"	13,000	15,485	119,12	74,93
6	Vỏ bao XM khác	"	1,000	0,300	30,00	150,00

2.3. Đánh giá chung:

Năm 2022, Công ty đã triển khai sản xuất trong điều kiện máy móc thiết bị qua nhiều năm sử dụng, thường xuyên phải sửa chữa bảo dưỡng, song bộ phận sản xuất đã

luôn phối kết hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để đảm bảo tiến độ sản xuất và giao hàng. Các chỉ tiêu sản xuất thực hiện năm 2022 đều hoàn thành kế hoạch đề ra. Năm 2022 sản xuất được 42,62 triệu cái, đạt 112,16% kế hoạch năm và bằng 89,02% so với năm 2021.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về thị trường trong nước, cùng với sự chuyển dịch về cơ cấu sản phẩm trên thị trường từ sử dụng xi măng bao sang xi măng rời, thị trường xi măng xuất khẩu giảm về sản lượng, nhưng Công ty đã tranh thủ những thời điểm thuận lợi của thị trường để đẩy mạnh sản xuất tiêu thụ, từ đó hoàn thành kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra. Sản lượng tiêu thụ năm 2022 thực hiện được 42,63 triệu vỏ/KH 38 triệu vỏ, đạt 112,18% kế hoạch năm và bằng 91,03% so với năm 2021. Cụ thể như sau:

Xi măng Hải Phòng tăng xuất xi măng bột, giảm xuất xi măng bao KPK, xi măng xuất khẩu sử dụng vỏ PP dán. Tiêu thụ năm 2022 thực hiện là 16,275 triệu cái, đạt 95,74% kế hoạch năm và bằng 98,05% so với cùng kỳ 2021.

Xi măng Sông Thao thực hiện năm 2022 được 2,91 triệu cái, đạt 145,50% kế hoạch năm và bằng 158,15% so với cùng kỳ 2021.

Xi măng Hạ Long tiêu thụ cả năm được 2,38 triệu cái, đạt 119% kế hoạch năm và bằng 100,85% so với cùng kỳ năm 2021.

Xi măng Điện Biên thực hiện năm 2022 là 5,28 triệu cái, đạt 176% kế hoạch năm 2022 và bằng 102,19% so với cùng kỳ 2021. Đây là thị trường có sản lượng ổn định, tuy nhiên dư nợ cũng cao, do vậy cần chú trọng tăng cường đôn đốc thu hồi công nợ.

Thị trường xuất khẩu thực hiện năm 2022 là 15,485 triệu cái, đạt 119,12% kế hoạch năm và bằng 74,93% so với cùng kỳ năm 2021, chiếm tỷ trọng 36,32% trên tổng sản lượng tiêu thụ các thị trường.

Đồng thời, để quản lý tốt công nợ phải thu, đặc biệt là các đơn vị ngoài VICEM nhằm tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn, Công ty luôn phải giám sát chặt chẽ tình hình thanh toán của khách hàng, cân đối hợp lý giữa việc cấp hàng và đôn đốc thanh toán, yêu cầu một số đơn vị thanh toán trước khi cấp hàng.

Về các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu thực hiện năm 2022 là 216,152 tỷ đồng, đạt 112,47% kế hoạch năm và bằng 93,76% so với cùng kỳ năm 2021. Doanh thu giảm so với cùng kỳ do sản lượng tiêu thụ giảm.

Lợi nhuận thực hiện năm 2022 là 2,010 tỷ đồng, đạt 108,64% kế hoạch năm và bằng 83,75% so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận giảm so với cùng kỳ năm 2021 do thị trường vật tư đầu vào liên tục biến động tăng giá và giữ ở mức cao, đặc biệt là nguyên liệu chính, đã đẩy giá thành vỏ bao tăng trong khi việc tăng giá bán vỏ bao gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra để tăng cường chất lượng sản phẩm, công ty đã nâng định mức tiêu hao vật tư sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, giữ vững thị trường tiêu thụ.

3. Lao động - Tiền lương:

Tổng số lao động bình quân năm 2022 là 220 người, giảm 2,65% so với năm 2021.

Tổng quỹ lương năm 2022 là 23,403 tỷ đồng, bằng 92,99% so với năm 2021 là 25,166 tỷ đồng;

Thu nhập bình quân cán bộ, công nhân viên (bao gồm ăn ca, độc hại) năm 2022 là 9,464 triệu đồng/người/tháng bằng 96,57% năm 2021 là 9,8 triệu đồng/người/tháng.

4. Thực hiện các dự án đầu tư và sửa chữa thiết bị:

Công tác mua sắm, cải tạo và hoàn thiện dây chuyền thiết bị phục vụ sản xuất trong năm qua đã triển khai rất hiệu quả, góp phần duy trì sản xuất ổn định, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm thiểu phế liệu trong sản xuất. Công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị đảm bảo thực hiện tốt, không để phát sinh tình trạng phải dừng máy dài ngày do sự cố, hỏng hóc. Đảm bảo sản xuất: Năng suất - Chất lượng - Hiệu quả.

5. Công tác tổ chức và quản lý

Duy trì được việc làm, thu nhập và đời sống CB CNV ổn định; Tổ chức bữa ăn ca phục vụ CB CNV tại nhà ăn Công ty đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tổ chức phát sữa chống độc hại cho người lao động; Pha nước mát cho công nhân để giải nhiệt trong những ngày hè nắng nóng.

Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19. Công tác an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, vệ sinh công nghiệp và an ninh trật tự trong Công ty luôn được bảo đảm.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. Điều kiện hoạt động

Nhận định về tình hình thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng năm 2023 sẽ đối mặt với cơ hội và thách thức đan xen, cụ thể:

1. Thuận lợi:

Chính phủ tiếp tục triển khai các giải pháp giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tập trung chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh sau sự bùng phát của dịch bệnh Covid-19.

Công ty luôn nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng, các Công ty thành viên VICEM và sự chia sẻ giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng.

Đội ngũ CBCNV giàu kinh nghiệm, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đầy nhiệt huyết, đoàn kết, luôn nỗ lực phấn đấu xây dựng Công ty ổn định và ngày càng phát triển.

2. Khó khăn và thách thức:

Tình hình dịch bệnh trong nước và trên thế giới vẫn diễn biến vô cùng phức tạp. Xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine không chỉ ảnh hưởng đến kinh tế Châu Âu mà tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế toàn cầu. Nhu cầu các thị trường xuất khẩu bị thu hẹp do ảnh hưởng các chính sách tài khóa, khó khăn về Logistic. Cùng với biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, lũ lụt xuất hiện nhiều nơi dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng, gây áp lực khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Thị trường xi măng trong nước vẫn tiếp tục cạnh tranh khốc liệt do lượng cầu xi măng nội địa không tăng, xu hướng thị trường tiếp tục chuyển dịch từ sử dụng xi măng bao sang xi măng rời. Thị trường chính là Xi măng Hải Phòng và thị trường vỏ bao xuất khẩu ngày càng xuất hiện thêm nhiều đối thủ cạnh tranh do các nhà cung cấp vỏ bao đều gặp khó khăn trong khai thác thị trường.

Giá nguyên liệu chính vẫn đứng ở mức cao, đồng thời nguồn cung nguyên liệu vẫn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, đơn giá điện năng tăng mạnh (đến 13%), làm phát sinh tăng chi phí, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

Thiết bị sản xuất ngày một cũ hơn ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng sản phẩm, làm tăng chi phí bảo dưỡng, sửa chữa cải tạo, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu sản xuất. Từ những đặc điểm trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

1. Mục tiêu tài chính:

Nội dung	Kế hoạch
Doanh thu (tỷ đồng)	194,168
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	1,181
Nộp ngân sách (tỷ đồng)	8,215
EBITDA (tỷ đồng)	3,895
Tỷ lệ cổ tức (bằng tiền)	Từ 2% VDL
R.O.E (Tỷ suất LN/Vốn CSH) %	2,12%
R.O.A (Tỷ suất LN/ tổng tài sản) %	1,09%

*** Giải pháp và phương hướng thực hiện:**

- Bộ phận kinh doanh tập trung khai thác tối đa sản lượng vỏ bao cung cấp cho các đơn vị trong Vicem như Xi măng Hải Phòng, Sông Thao... đồng thời tăng cường phát triển thị trường vỏ bao xuất khẩu và khai thác, mở rộng những thị trường mới mang lại hiệu quả cao, an toàn về tài chính.

- Xây dựng phương án giá thành cho từng loại vỏ bao và cho từng phân đoạn thị trường, tính điểm hòa vốn để làm căn cứ xác định giá bán cạnh tranh để tham gia đấu thầu cung cấp vỏ bao cho các công ty xi măng.

- Từng bước nghiên cứu dòng sản phẩm mới (vỏ bao sling, bao PP,...) để duy trì ổn định việc làm, cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Đẩy mạnh tiêu thụ đi đôi với tăng cường đôn đốc thu hồi công nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn để giảm chi phí tài chính, tăng vòng quay vốn tạo nguồn cho SXKD.

- Tăng cường giám sát và kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng.

- Rà soát việc thực hiện định mức tiêu hao vật tư đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Kiểm soát chặt từng công đoạn sản xuất, giảm thiểu phế liệu, phế thải và sản phẩm hỏng nhằm tiết kiệm vật tư, hạ giá thành sản phẩm.

- Duy trì kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị thường xuyên, đảm bảo thiết bị luôn được khai thác hiệu quả.

- Khai thác vật tư đảm bảo chất lượng và tiến độ, cạnh tranh về giá, đồng thời bám sát kế hoạch sản xuất để tránh khối lượng vật tư tồn kho lớn gây đọng vốn.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp trong phòng chống dịch Covid 19, chủ động xây dựng phương án chống dịch nhằm đảm bảo an toàn trong sản xuất.

- Thực hiện nghiêm nội quy kỷ luật lao động, kỷ luật vận hành, tăng cường công tác quản lý an toàn và vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

2. Mục tiêu sản lượng sản xuất và tiêu thụ:

STT	Các loại vỏ bao	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	Triệu vỏ	16,000
2	Vỏ bao XM Sông Thao	"	2,000
3	Vỏ bao XM Hạ Long	"	2,000
4	Vỏ bao XM Điện Biên	"	4,000
5	Vỏ bao XM xuất khẩu	"	12,000
6	Vỏ bao XM khác	"	2,000
	TỔNG CỘNG	"	38,000

3. Lao động - Tiền lương

Tổng số lao động năm 2023 dự kiến là 220 người tương đương thực hiện năm 2022.

Tổng quỹ lương năm 2023 (bao gồm lương Giám đốc và cán bộ, công nhân viên) dự kiến là 22,583 tỷ đồng.

Thu nhập bình quân cán bộ, công nhân viên (bao gồm ăn ca, độc hại) năm 2023: phấn đấu thực hiện không thấp hơn năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính thưa toàn thể các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông!

Phát huy truyền thống công nhân xi măng "**Đoàn kết, kiên cường, sáng tạo**", tập thể lãnh đạo, CBCNV Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã nỗ lực, vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và tiếp tục phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Trong thời gian qua Công ty đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ rất chân tình và hiệu quả của các đơn vị thành viên trong VICEM và các đơn vị bạn hàng. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng, các Công ty thành viên VICEM và sự chia sẻ giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng, các quý vị cổ đông cũng như sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, P.TH.



Hồng Anh Việt



Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng, Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2018-2023 cụ thể như sau:

I/ Đặc điểm tình hình

1/ Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng và sự hợp tác của các đơn vị bạn hàng.

Tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, giàu kinh nghiệm, luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2/ Khó khăn:

Trong nhiệm kỳ, nền kinh tế phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Nổi bật là sự bùng phát của dịch bệnh Covid 19 lan rộng trên phạm vi toàn cầu gây ra nhiều khó khăn đối với nền kinh tế trong nước cũng như thế giới. Hoạt động xuất khẩu xi măng bị ảnh hưởng nặng nề, có thời điểm gần như đóng băng. Cuộc xung đột Nga - Ukraine diễn biến kéo dài gây ra tình trạng thiếu hụt nguồn cung năng lượng và cạnh tranh chiến lược, lạm phát tăng cao.

Sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp vỏ bao ngày càng khắc nghiệt do xu hướng dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời, xi măng nội địa phải đối mặt với tình trạng dư cung ngày càng lớn.

Thị trường chính của Công ty là Xi măng Vicem Hải Phòng phải chia sẻ sản lượng với hai nhà cung cấp khác ngoài VICEM.

Thị trường xuất khẩu xi măng gặp nhiều khó khăn do các nước nhập khẩu thực hiện chính sách chống bán phá giá, rào cản về thông số kỹ thuật của sản phẩm nhằm bảo hộ sản xuất trong nước.

Thị trường nguyên liệu vật tư đầu vào biến động tăng cao làm phát sinh tăng chi phí sản xuất ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

Dây chuyền máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác sử dụng đã bộc lộ nhiều hư hỏng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế.

Dư nợ tiền bán vỏ bao tại một số thị trường vẫn duy trì ở mức tương đối cao, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh chi phí tài chính.



II/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2018-2023.

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị Công ty đã phân tích, đánh giá sâu những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, làm tốt công tác thị trường, hợp tác chặt chẽ với các đơn vị khách hàng, đặc biệt là đối tác lớn như Xi măng Hải Phòng, xi măng xuất khẩu... để triển khai thực hiện SXKD có hiệu quả:

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	42,37	40,48	41,13	47,87	42,62
2	Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	43,86	40,60	41,70	46,83	42,63
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	232,82	228,39	204,75	230,52	216,15
4	Lợi nhuận (trước thuế)	Tỷ đồng	3,074	4,917	5,070	2,400	2,010
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	8,494	8,280	10,386	9,951	6,385
6	Cổ tức	%/VDL	5	8	8	3	Dự kiến 3.
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,88	8,4	9,4	9,8	9,46

2.2. Công tác bảo toàn và phát triển vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	135,53	138,49	143,95	129,72	108,26
2	Vốn điều lệ của Công ty	Tỷ đồng	30,12	30,12	30,12	30,12	30,12
3	Vốn chủ sở hữu (đến 31/12)	Tỷ đồng	56,49	57,57	58,09	55,72	55,65

2.3. Công tác tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện:

Trong nhiệm kỳ 2018-2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 27 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD và công tác quản trị Công ty, ban hành 46 Nghị quyết. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện phân công công tác đối với từng thành viên HĐQT Công ty theo từng lĩnh vực, thường xuyên đánh giá tình hình hoạt động SXKD và việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, từ đó có biện pháp chỉ đạo kịp thời tới Ban điều hành Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng đắn chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty, có Ban kiểm soát Công ty tham dự, tập trung chỉ đạo các nội dung cụ thể như sau:

- Thông qua các kế hoạch SXKD hàng quý, hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, từ đó đưa ra những quyết sách chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời;

- Phê duyệt hạn mức tín dụng để phục vụ SXKD, phê duyệt quỹ lương thực hiện hàng năm;

- Ban hành các Quyết định bổ sung và sửa đổi về định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất vỏ bao;

- Ban hành sửa đổi và bổ sung các Quy chế tiền lương, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý nợ, Quy chế quản lý và mua sắm vật tư,...

- Chỉ đạo công tác quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thường xuyên chỉ đạo Ban điều hành kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Tại Phiên họp HĐQT ngày 22/04/2022: Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị: Bà Nguyễn Thị Kim Chi giữ chức Chủ tịch HĐQT thay cho ông Mai Hồng Hải;

- Tại Phiên họp HĐQT ngày 30/8/2022: Thông qua việc từ nhiệm ông Nguyễn Anh Nghĩa - TV HĐQT, thôi giữ chức Giám đốc Công ty, thôi tham gia thành viên Hội đồng quản trị, nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/9/2022; Thông qua bổ nhiệm ông Hồng Anh Việt, thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty; giữ chức Giám đốc Công ty thay cho ông Nguyễn Anh Nghĩa về nghỉ hưu theo chế độ;

- Tại Phiên họp HĐQT ngày 22/11/2022: Thông qua bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu, Trưởng phòng Tổng hợp Công ty; giữ chức Phó Giám đốc Công ty;

- HĐQT thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản, Quy chế và Nghị quyết của HĐQT.

III/ Về công tác tổ chức và cán bộ, nhân sự Hội đồng quản trị Công ty:

3.1. Hội đồng quản trị Công ty sau ĐHCĐ năm 2018 gồm 5 thành viên:

1. Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên HĐQT Công ty;

3. Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên HĐQT Công ty, Giám đốc Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

4. Bà Đặng Thị Thanh Hữu - Thành viên HĐQT;

5. Ông Hồng Anh Việt - Thành viên HĐQT Công ty, Phó giám đốc Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

3.2. Theo đề nghị của cổ đông lớn là Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Quyết định số 605/QĐ-VICEM ngày 12/4/2022 v/v nhân sự ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng; Nghị quyết ĐHCĐ ngày 22/4/2022; Biên bản họp HĐQT Phiên họp ngày 22/4/2022 về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, nhân sự Hội đồng quản trị thay đổi như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Chủ tịch HĐQT, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

2. Ông Hồng Anh Việt - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

3. Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

4. Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên HĐQT Công ty;

5. Bà Đặng Thị Thanh Hữu - Thành viên HĐQT Công ty.

3.3. Theo đề nghị của cổ đông lớn là Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Quyết định số 1599/QĐ-VICEM ngày 29/8/2022 v/v điều chỉnh người đại diện được ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM; Nghị quyết HĐQT Phiên họp ngày 30/8/2022, Hội đồng quản trị thay đổi như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Chủ tịch HĐQT Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên HĐQT Công ty;

3. Bà Đặng Thị Thanh Hữu - Thành viên HĐQT Công ty;

4. Ông Hồng Anh Việt - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty, người đại diện phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

IV/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những tồn tại:

Hội đồng quản trị Công ty đã luôn chỉ đạo sát sao, kịp thời đưa ra những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt giúp Cơ quan điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, chủ động đối phó với sự chuyển biến của thị trường.

Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho: duy trì sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông thực hiện sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Về công tác an ninh trật tự và an toàn lao động được giữ vững. Công ty chấp hành nghiêm nghĩa vụ thu nộp ngân sách và thực hiện đúng đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong quá trình quản lý, bên cạnh những kết quả đạt được trên, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể là:

Do đặc thù công việc chuyên môn nên hoạt động chưa tập trung, chưa đôn đốc sát sao cơ quan điều hành trong việc bổ sung, điều chỉnh các quy chế quản lý kịp thời để phù hợp với các Nghị định, thông tư của Nhà nước và cơ quan quản lý cấp trên.

V/ Phương hướng nhiệm vụ trong năm 2023

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị Công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2023 như sau:

1/ Về công tác sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ: 38 triệu vỏ bao;
- Tổng doanh thu: 194,168 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1,181 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 8,215 tỷ đồng;
- Tỷ lệ cổ tức (bằng tiền): Từ 2% VDL;

0200
CỔ
CỔ
V
B
HẢI
V.G. BÀN

2/ Công tác tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện

- Đảm bảo hoạt động của HĐQT theo đúng Điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

- Tiếp tục thông qua các kế hoạch SXKD hàng quý, năm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, đưa ra những quyết sách chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời phù hợp tình hình thực tế của Công ty.

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất kinh doanh với mục tiêu: Sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng, hiệu quả; bảo toàn vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; bảo đảm quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong mọi lĩnh vực hoạt động, hạ giá thành sản phẩm nhằm nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung qui định, qui chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các qui định hiện hành của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác nhiệm kỳ 2018-2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Kim Chi



CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 223 /BXH - BKS

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2018-2023

Căn cứ :

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vicem Bao bì Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Công ty);

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD, báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt cùng các báo cáo khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 05 năm (2018-2023).

Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty, như sau :

A. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. CÁC CÔNG TÁC ĐÃ THỰC HIỆN

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT về việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT và quy định của Công ty.

- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc tài chính năm của Công ty.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2022.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.

- Tham gia và giám sát kiểm kê và xử lý số liệu kiểm kê kỳ giữa năm và kết thúc năm tài chính.

- Giám sát công tác an toàn VSLĐ, phòng chống cháy nổ của Công ty.

Năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



- Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, duy trì các phiên họp định kỳ. Những vấn đề HĐQT bàn thảo, quyết định tại cuộc họp đều được ghi lại bằng biên bản, các quyết định của HĐQT thông qua tại cuộc họp đều được ban hành bằng nghị quyết để Ban điều hành thực hiện và được lưu giữ đầy đủ, đúng quy định. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 14 Nghị quyết, 06 Quyết định về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty theo đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty, cụ thể như sau :

- + Về định hướng các mục tiêu SXKD chính.
- + Về chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ SXKD cụ thể từng quý.
- + Về giao quỹ tiền lương thực hiện năm 2022.
- + Về ban hành quyết định mức vật tư năm 2022
- + Về công tác cán bộ.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty, chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động SXKD của Công ty để hoàn thành kế hoạch SXKD đã được thông qua trong Nghị quyết ĐHĐCĐ; Duy trì sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất

Sản lượng SX: Thực hiện trong năm vượt so với kế hoạch, thấp hơn so với cùng kỳ 2021. Cụ thể, sản xuất 42,622 triệu vỏ bao đạt 112,16% kế hoạch, bằng 89,02% so với 2021. Nguyên nhân do chất lượng sản phẩm chưa đáp ứng được nhu cầu thị trường. Cùng với đó việc chậm trễ tìm ra nguyên nhân để khắc phục và ổn định chất lượng sản phẩm đã khiến Xi măng Vicem Hải Phòng buộc phải chia sẻ sản lượng cho các đơn vị khác.

Sản lượng tiêu thụ đạt 42,630 triệu vỏ đạt 112,18% kế hoạch và bằng 91,03% so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể như sau: Xi măng Vicem Hải Phòng tiêu thụ cả năm là 16,275 triệu vỏ bao, đạt 95,74% kế hoạch, bằng 98,05% so với cùng kỳ năm 2021 (do Xi măng Vicem Hải Phòng tăng xuất xi măng bột, giảm xuất xi măng bao KPK, xi măng xuất khẩu sử dụng vỏ PP dán). Các thị trường khác trong Vicem, cụ thể: Xi măng Vicem Sông thao thực hiện cả năm được 2,91 triệu vỏ, đạt 145,50% kế hoạch năm và bằng 158,15% so với cùng kỳ 2021. Xi măng Vicem Hạ Long thực hiện cả năm 2,38 triệu vỏ đạt 119% kế hoạch năm và bằng 100,85% so cùng kỳ năm 2021.

Thị trường ngoài Vicem: xi măng Điện Biên thực hiện cả năm 2022 là 5,28 triệu vỏ, đạt 176% kế hoạch và bằng 102,19% so cùng kỳ 2021. Xi măng xuất khẩu (Vawaz) thực hiện cả năm 2022 là 15,48 triệu vỏ đạt 119,12% kế hoạch và bằng 74,93% so cùng kỳ 2021; chiếm tỷ trọng 36,26% trên tổng sản lượng tiêu thụ của thị trường. Hai đơn vị này có sản lượng tiêu thụ cao, tuy nhiên cần chú trọng tăng cường đôn đốc thu hồi công nợ.

2. Về công tác tài chính kế toán:

- Lưu trữ hồ sơ, tài liệu, sổ sách chứng từ theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật phù hợp với quy định hiện hành.
- Công nợ phải thu đối chiếu đạt 99,53%, nợ phải trả đối chiếu đạt 98,89%.
- Các khoản nợ phản ánh trung thực với tình hình tài chính của Công ty.
- Các danh điểm mã vật tư đã được xây dựng để theo dõi lượng xuất, nhập và tồn kho vật tư tại Công ty.

- Dự nợ thanh toán của một số đơn vị khách hàng vẫn thường xuyên duy trì ở mức cao gây thiếu vốn lưu động, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Về công tác tổ chức nhân sự, tiền lương:

- Chưa hoàn thiện và bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ cụ thể: quy chế chi trả lương theo chức danh gắn liền hiệu quả công việc, quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ... phục vụ công tác quản lý.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2022: Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	(%) TH/KH	So với TH2021
1	Doanh thu	Tỷ.đ	229,499	192,174	216,152	112,47	94,18
2	Lợi nhuận trước thuế	"	2,400	1,850	2,010	108,64	83,75
3	Nộp ngân sách	"	9,951	8,077	6,385	79,05	64,16
4	Cổ tức	%	3	3	3		

Các chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện trong năm 2022 đều vượt KH2022 của Công ty nhưng thấp hơn so với cùng kỳ 2021, cụ thể như sau:

- Doanh thu năm 2022 thực hiện 216,152 tỷ đồng, đạt 112,47% so với kế hoạch năm và bằng 94,18% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 thực hiện 2,010 tỷ đồng, đạt 108,64% so với KH và bằng 83,75% so thực hiện năm 2021.

- Nộp ngân sách nhà nước đạt 79,05% so kế hoạch và bằng 64,16% so cùng kỳ 2021.

* Lợi nhuận giảm do những nguyên nhân sau:

+ Từ quý III/2022, Công ty đã phải tăng cường chất lượng vỏ bao cho các thị trường trong đó có thị trường chính là Xi măng Vicem Hải Phòng, đặc biệt là vỏ bao tháo thùy nhằm đáp ứng điều kiện đóng tháo khắc nghiệt đã làm tăng chi phí sản xuất.

+ Sản lượng tiêu thụ trong Vicem giảm, giá bán vỏ bao bình quân không tăng do cơ cấu sản phẩm, tăng thị trường ngoài Vicem để bù đắp thiếu hụt sản lượng của thị trường chính khiến hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm.

+ Thị trường vật tư đầu vào liên tục biến động, giá vật tư chính như hạt nhựa, giấy, xăng dầu, điện ... đều tăng (Giá nhựa tráng màng tăng 5,67%, giấy Kraft tráng ngoài tăng 4,5% so với năm 2021).

+ Giá trị tồn kho 24,07 tỷ đồng, cùng với việc dư nợ của các đơn vị xi măng thường xuyên duy trì ở mức cao (71,9 tỷ đồng) làm phát sinh tăng chi phí tài chính tương đối lớn.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022

* Các chỉ tiêu tài chính:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
A	Tổng tài sản	108.269.155.297	129.729.428.630
1	Tài sản ngắn hạn, trong đó:	103.495.994.240	122.987.478.249
1.1	Các khoản phải thu	72.756.704.545	77.437.841.690
1.2	Hàng tồn kho	23.764.252.075	35.024.682.547
2	Tài sản dài hạn	4.773.161.057	6.741.950.381
B	Nguồn vốn	108.269.155.297	129.729.428.630
1	Nợ phải trả	52.614.821.646	74.002.032.297
2	Vốn chủ sở hữu	55.654.333.651	55.727.396.334

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2022

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 725.401.406 đồng

+ Cổ tức cho cổ đông (3% VDL): 903.612.000 đồng

+ Quỹ thưởng người quản lý Công ty: 0

- Công ty đã thực hiện trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết thường niên năm 2022.

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

- Tổng số tiền thù lao, phụ cấp đã chi năm 2022 đối với HĐQT, BKS, Thư ký Công ty và tiền lương TBKS trong năm 2022 là 468.639.392 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền (đ/ng/tháng)	Số tiền 2022 (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	6.000.000	72.000.000
2	TV HĐQT- Giám đốc Cty	01	4.000.000	32.000.000
3	Thành viên HĐQT	03	4.000.000	144.000.000
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	11.386.616	136.639.392
5	Thành viên Ban kiểm soát	02	3.000.000	48.000.000
6	Thư ký Công ty	01	3.000.000	36.000.000

Thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm và hạch toán đúng quy định hiện hành. Công ty thực hiện theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua.

3. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Sản lượng sản xuất	Triệu cái	38	42,622	112,16
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu cái	38	42,630	112,18
3	Doanh thu	Tỷ đồng	192,174	216,152	112,47
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,850	2,010	108,64
5	Dự kiến cổ tức	%	3% VDL	3% VDL	100

Các chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện trong năm 2022 đều vượt kế hoạch năm, cụ thể như sau:

- Doanh thu thực hiện 216,152 tỷ đồng, đạt 112,47% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận thực hiện 2,010 tỷ đồng, đạt 108,64% % so với kế hoạch;

VII. Tự đánh giá kết quả hoạt động BKS năm 2022: Hoàn thành nhiệm vụ

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023

Ban Kiểm soát xin báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023, như sau:

Tại ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018 đã bầu Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- 1/ Bà Đào Thị Thu Hòa – Trưởng ban
- 2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Thành viên
- 3/ Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Thành viên

Trong Ban kiểm soát có 03 thành viên làm việc và thực hiện vai trò kiểm soát tại Công ty theo từng lĩnh vực gắn với công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty.

Tháng 4 năm 2022 Tổng công ty Xi măng Việt Nam (Vicem) có QĐ số 605/QĐ-VICEM ngày 12/4/2022 về việc nhân sự ủy quyền quản lý phần vốn của Vicem tại Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng theo đó chấp thuận để ông Mai Hồng Hải thôi giữ chức vụ chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bao bì Hải phòng. Giao bà Nguyễn Thị Kim Chi phụ trách chung nhóm người đại diện vốn của Vicem tại Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải phòng.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Bà Nguyễn Thị Kim Chi thành viên ban kiểm soát thôi giữ chức TVBKS đại diện quản lý phần vốn của Vicem tham gia HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng từ ngày 22/4/2022. Đến thời điểm hiện tại BKS chỉ còn 02 thành viên.

Trong nhiệm kỳ, BKS đã lập kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT khi được thông báo, qua đó nắm bắt thông tin kịp thời về hoạt động của Công ty, đóng góp ý kiến cho HĐQT về tình hình chấp hành quy định của Công ty và thực thi pháp luật trong hoạt động kinh doanh của Ban giám đốc Công ty.

060
ÔNG
PH
VICE
BAO B
HẢI PH

ING - T

Bên cạnh các công việc thực hiện theo chương trình chung của BKS theo quy định, BKS đã thực hiện một số chuyên đề riêng để đánh giá, đề xuất khuyến nghị thay đổi điều chỉnh cần thiết hoàn thiện quy trình trong Công ty đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.

Nhìn chung các thành viên BKS đã tuân thủ các quy định hiện hành về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Các Nghị quyết bởi ĐHĐCĐ thường niên như phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm, chi trả thù lao HĐQT và BKS, sửa đổi điều lệ phù hợp Luật doanh nghiệp và hoạt động của Công ty.

* Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty qua các năm:

ĐVT: Tỷ đồng

Năm	Doanh thu và thu nhập khác			Lợi nhuận trước thuế		
	KH	TH	TH/KH (%)	KH	TH	TH/KH (%)
2018	189,272	232,821	123,01	6,600	3,074	46,58
2019	236,108	228,393	96,73	4,837	4,917	101,65
2020	174,623	204,756	117,26	3,495	5,070	145,06
2021	179,861	230,520	128,16	2,346	2,400	102,30
2022	192,174	216,152	112,47	1,850	2,010	108,64

*Thực hiện nộp ngân sách, thu nhập bình quân của người lao động và chi trả cổ tức qua các năm:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	8,494	8,280	10,386	9,951	6,385
2	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,88	8,4	9,4	9,8	9,46
3	Cổ tức	%/VĐL	5	8	8	3	3

Theo Nghị quyết hàng năm ĐHĐCĐ, BKS cùng HĐQT đã chọn Công ty kiểm toán độc lập dựa trên các tiêu chuẩn về chuyên môn, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí. Theo đó, Công ty TNHH Kiểm toán An Việt đã được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính từ 2018-2023.

2. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc:

Các phiên họp HĐQT đã được tổ chức vào mỗi quý hàng năm, tại mỗi phiên họp đã phát huy tính công khai, dân chủ, tập trung trí tuệ, sức mạnh của tập thể của Hội đồng quản trị trong chỉ đạo và lãnh đạo cơ quan điều hành thực hiện các mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Các cuộc họp đều được ghi biên bản, Nghị quyết cụ thể để cơ quan điều hành triển khai thực hiện.

3. Tình hình thực hiện các quy định chung của Công ty:

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định của UBCK Nhà nước và Sở GD&ĐT Thành phố Hà Nội.

- Tiền lương và thu nhập của người lao động được đảm bảo.
- Công nợ phải thu và nợ phải trả hàng năm đều được khách hàng xác nhận, kiểm soát tương đối chặt chẽ.
- Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng theo đúng quy định hiện hành.

4. Về sản xuất kinh doanh:

Do nhu cầu thị trường có sự thay đổi, các đơn vị sản xuất xi măng VICEM đã và đang chuyển dần sang sử dụng vỏ bao 01 lớp dán đáy với ưu điểm tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến thị phần tiêu thụ vỏ bao KPK, PK mà Công ty đang sản xuất. Trong khi máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác, sử dụng đến thời điểm bộc lộ những hỏng hóc phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và tiến độ sản xuất, dư nợ tiền hàng luôn duy trì ở mức cao, thường xuyên ở mức trên 60 - 70 tỷ đồng đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình SXKD của Công ty.

- Khối sản xuất và kỹ thuật đã có nhiều cố gắng trong việc phối kết hợp nhịp nhàng, mặc dù chủng loại vỏ bao sản xuất đa dạng, mẫu mã và hình in thay đổi liên tục theo yêu cầu của khách hàng song vẫn đảm bảo sản xuất đạt tiến độ và chất lượng.

* Tồn tại cần khắc phục: Bên cạnh các khó khăn và kết quả đã đạt được nêu trên vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục:

- Đôi lúc vẫn còn xảy ra phản ánh khách hàng về tình trạng chất lượng bán sản phẩm, việc tìm nguyên nhân để khắc phục còn chậm và chưa triệt để.

- Bộ phận sản xuất cần tập trung hơn nữa trong việc quản lý chất lượng từng công đoạn từ khâu tạo sợi, dệt, tráng màng cho đến in cắt, may bao để cho ra những sản phẩm có chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường. Cần có kế hoạch bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, tiến độ sửa chữa thiết bị phải nhanh chóng, kịp thời để đảm bảo máy móc thiết bị luôn sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng sản xuất.

- Tăng cường hơn nữa sự kết hợp giữa đơn vị sản xuất với bộ phận KTVT và bộ phận kinh doanh trong công tác giám sát chất lượng vỏ bao đóng tháo tại các thị trường để đưa ra các biện pháp khắc phục sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

5. Về công tác tiêu thụ sản phẩm:

Bên cạnh việc giữ vững thị phần ở các thị trường truyền thống, bộ phận kinh doanh đã rất tích cực đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường ra các đơn vị ngoài VICEM để nâng cao sản lượng tiêu thụ, quyết tâm hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Nhìn chung công tác thị trường đã có nhiều cố gắng nhất là thị trường ngoài VICEM. Bộ phận kinh doanh cần tiếp tục phát huy hơn nữa trong những năm tiếp theo.

6. Việc quản lý nợ phải thu: Công ty đã thực hiện tốt các năm trước đây đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh, hạn chế việc khách hàng chiếm dụng vốn và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Tuy nhiên việc thanh toán chậm tiền hàng của các Công ty xi măng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm tăng chi phí tài chính, thiếu vốn lưu động.

KIẾN NGHỊ:

- Bổ sung, điều chỉnh một số quy chế quản lý kịp thời để phù hợp với các Nghị định, Thông tư của Nhà nước hiện nay.

- Thực hiện lập báo cáo quản trị định kỳ hàng quý, năm; phân tích kết quả SXKD của từng hợp đồng, những thuận lợi, khó khăn để kịp thời đưa ra các quyết định cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hồi công nợ.

- Hoàn thiện và bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ cụ thể quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ, quy chế tiền lương để phục vụ công tác quản lý.

- Xây dựng phương án giá thành cho từng loại vỏ bao, phân khúc thị trường, tính điểm hòa vốn xác định giá bán để tham gia đấu thầu cung cấp vỏ bao cho các công ty xi măng. Đẩy mạnh tiêu thụ đi đôi với tăng cường đôn đốc thanh toán thu hồi công nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn, hạn chế tăng chi phí tài chính...

- Tăng cường giám sát và kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng.

- Rà soát việc thực hiện định mức tiêu hao vật tư đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Kiểm soát chặt chẽ từng công đoạn sản xuất gắn việc trả lương theo hiệu quả công việc, giảm thiểu phế liệu, phế thải và sản phẩm hỏng nhằm tiết kiệm vật tư, hạ giá thành sản phẩm.

- Duy trì kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị thường xuyên, đảm bảo thiết bị luôn được khai thác hiệu quả.

- Khai thác vật tư đầu vào đảm bảo chất lượng, tiến độ, cạnh tranh về giá, đồng thời bám sát kế hoạch sản xuất để tránh khối lượng vật tư tồn kho lớn gây đọng vốn.

- Bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nghiệp vụ, đồng thời đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành của các dây chuyền.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy kỷ luật lao động, kỷ luật vận hành, tăng cường công tác quản lý an toàn và vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đào Thị Thu Hòa

Số: 29 /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Căn cứ Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Trích dẫn các chỉ tiêu tài chính, như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	108.269.155.297
2	Nợ phải trả	Đồng	52.614.821.646
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	55.654.333.651
4	Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	30.120.400.000
5	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	216.152.022.493
6	Tổng chi phí	Đồng	214.141.408.206
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.010.614.287
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.555.950.724
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	517

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty là <http://hpcv.vn>, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KTTC

Số: 30 /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã được kiểm toán;

Căn cứ Nghị Quyết số 26/NQ-ĐHĐCĐ.HPVC, ngày 22 tháng 4 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng thông qua tỷ lệ chia cổ tức từ 3% Vốn điều lệ.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận như sau:

1- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		30.120.400.000
II	Phân phối lợi nhuận	Đồng		
1	Lợi nhuận thực hiện 2022	Đồng		2.010.614.287
2	Thuế TNDN phải nộp	Đồng	20	454.663.563
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng		1.555.950.724
4	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng		652.338.724
5	Chia cổ tức năm 2022	Đồng	3	903.612.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng		0
7	Lợi nhuận còn lại	Đồng		0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

Số: 32 /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

Là đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty đại chúng tại Việt Nam;

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất:

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

1/ Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà 319 Bộ Quốc phòng, số 63 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

2/ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Địa chỉ: tầng 12, toà nhà 167 Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3/Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, Tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội

141
Y
IN
4
i
ONG
P. H

Từ những tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT



Đào Thị Thu Hoà



Số: 31 /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kế hoạch thù lao năm 2023 như sau:

1. Thực hiện thù lao năm 2022:

Tổng chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 đúng bằng kế hoạch đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 là: 432.639.392 đồng.

2. Kế hoạch thù lao năm 2023:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch năm 2023 để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
I	Hội đồng quản trị	5				
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000	72.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	4.000.000	12	176.000.000	176.000.000
II	Ban kiểm soát	3				
1	Trưởng ban kiểm soát	1	Hệ số công việc	12	136.639.392	70.000.000
2	Ủy viên ban kiểm soát	2	3.000.000	12	48.000.000	60.000.000
III	Tổng cộng				432.639.392	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTTC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Chi

Số : 33 /TTr-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại Phiên họp thường niên ngày 21/5/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022.

Nội dung chi tiết các quy định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Kim Chi



SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Thẩm định nội dung số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;

(Đính kèm Tờ trình số 33.../TT-ĐHĐCD ngày 25 tháng 4 năm 2023)

TT	Căn cứ văn bản	Điều lệ Công ty hiện hành Ban hành tháng 5 năm 2021	Điều lệ Công ty (Sửa đổi, bổ sung)
1	Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ Điểm c, Khoản 1 quy định: “Luật doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;	- Nội dung Điểm c, Khoản 1, Điều 1: Giữ nguyên; - <i>Bổ sung căn cứ pháp lý của Nghị quyết ĐHĐCD thông qua Điều lệ: Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự.</i>
		Điều 1. Giải thích thuật ngữ Điểm g, Khoản 1 quy định: “Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty ”	<i>Cụ thể hóa người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty: “Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng”</i>
		Điều 1. Giải thích thuật ngữ Điểm h, Khoản 1 quy định: “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội	<i>Cụ thể hóa cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Công ty: “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám</i>



		<p>đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Công ty”</p>	<p>đốc; Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty”</p>
		<p>Chương II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</p>	<p>Bổ sung cho đầy đủ: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</p>
		<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>Khoản 5 quy định:</p> <p>“Thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập”</p>	<p>Nội dung điều chỉnh như sau:</p> <p>“Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 54 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và vô thời hạn”.</p>
		<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Khoản 1 quy định:</p> <p>“Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.”</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với Khoản 1, Điều 12, Luật Doanh nghiệp năm 2020:</p> <p>“Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.”</p>
		<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>Đoạn cuối Khoản 1:</p> <p>(Chi tiết theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)</p>	<p>Điều chỉnh lại: (Chi tiết theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)</p>

<p>Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông Điểm c, Khoản 2 quy định: <u>“Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị”.</u></p>	<p><i>Căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 15 Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 bổ sung, sửa thành:</i></p> <p><u>c, Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</u></p>
<p>Điều 21. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua Khoản 1 quy định: “Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>đur họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp” Khoản 2 quy định: “Các nghị quyết được thông qua khi được 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông đur họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 21 theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 như sau:</i></p> <p>Khoản 1, Điều 21: “Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp”</p> <p>Khoản 2, Điều 21: “Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ</p>



<p>trường hợp quy định tại các khoản 1,3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp”</p>		
<p>Điều chỉnh cho phù hợp với Khoản 2, Điều 22, Phụ lục 1, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</p> <p>“Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này”.</p>	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2 quy định:</p> <p>“Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười ngày (10) trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này”.</p>	
<p>Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022:</p> <p>“Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp</p>	<p>Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điểm i, Khoản 1 quy định:</p> <p>“Chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.”</p>	

			<p><u>Hội đồng quản trị. Chủ toạ, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hai xây ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp”</u></p>
	<p><i>Khoản 3, Điều 23, Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</i></p>	<p>Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng có đồng Khoản 3 quy định: “Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng”.</p>	<p><i>Điều chỉnh cho phù hợp với Khoản 3, Điều 23, Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</i></p> <p>“Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng”.</p>
	<p><i>Khoản 3, Điều 26 Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</i></p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị Khoản 3 quy định: “<u>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu hai (02) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành, tối đa ba (03) thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty, có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập theo Điều 276 Nghị định 155”</u></p>	<p><i>Điều chỉnh cho phù hợp với Khoản 3, Điều 26 Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</i></p> <p>“<u>Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành, có ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập đáp ứng quy định tại Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.</u>”</p>

<p><i>Nội dung sửa đổi:</i></p> <p>“Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty <u>trừ các</u> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>Điểm h, Khoản 2 quy định:</p> <p>“Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty <u>và</u> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.”</p>	
<p><i>Bổ sung nội dung:</i></p> <p>“Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.</p> <p><i>(đề nghị tách nội dung này thành 01 điểm thuộc Khoản 2, Điều 27)</i></p>	<p>Khoản 2, Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p>	
<p><i>Bổ sung 02 nội dung:</i></p> <p>“Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Khoản 2, Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p>	

<p>Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty”</p> <p>“Đối với chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.”</p> <p>(Đề nghị xem xét, đưa nội dung đề cập này vào Điều 34. Người điều hành công ty)</p>		
<p>Xem xét điều chỉnh cho phù hợp với Khoản 1, Điều 31 Phụ lục 1, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</p> <p>“Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là [03 người] bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. [Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiêu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiêu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị.] Hoạt động của tiêu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự</p>	<p>Điều 31. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị Khoản 1 quy định:</p> <p>“Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên chiếm đa số trong tiêu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiêu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiêu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiêu ban.”</p>	



			<p>và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban”.</p> <p>Xem xét, đưa nội dung đề cập này vào Điều 34. Người điều hành công ty:</p> <p>“Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.”</p> <p>“Đổi với chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.”</p>
	Điều 34. Người điều hành công ty	<p>Điều i, Khoản 4, Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</p>	<p><i>Bổ sung Điểm i, Khoản 4:</i></p> <p>“Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.</p>
	Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường Khoản 2 quy định:	<p>“Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng</p>	<p><i>Tham khảo Khoản 2, Điều 48, Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 để điều chỉnh cho phù hợp:</i></p> <p>“Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và</p>

		<p>quản trị, <u>Kiểm soát viên</u>, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn can vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình”.</p>	<p>không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát</u>, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình”.</p>
	<p>Điều 48. Năm tài chính “Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày <u>đầu tiên của tháng 1 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12</u>. Năm tài chính bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào <u>ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>”.</p>	<p>Điều 48. Năm tài chính “Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày <u>đầu tiên của tháng 1 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12</u>. Năm tài chính bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào <u>ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>”.</p>	<p><i>Tham khảo Điều 53 Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:</i> “Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày <u>01 tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm</u>. Năm tài chính bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào <u>ngày 31 tháng 12 năm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>”</p>



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số : 34 /TTr-DHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v phê duyệt quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt việc sửa đổi và bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng như sau:

Trên cơ sở rà soát Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Quy chế cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 và Điều lệ Công ty sửa đổi.

(Nội dung chi tiết theo các Phụ lục đính kèm Tờ trình này).

Các quy định của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

020060074
CÔNG
CỔ
PHẦN
VICEM
BAO
BÌ
HẢI
PHÒNG

		<p>bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.”</p>	<p>họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. <u>Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.”</u></p>
3	<p>Khoản 5, Điều 150 Luật doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Khoản 2. p, Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: “Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng”</p>	<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Khoản 2. p, Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: “Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng”.</p>
4	<p>Khoản 2, Điều 22, Phụ lục I, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020</p>	<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Khoản 3. b, Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: “Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười ngày (10) trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty”.</p>	<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Khoản 3. b, Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: “Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này”.</p>

5	<p>Khoản 5, Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:</p> <p>i. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>“Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng <u>tiếng Anh</u>...”</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:</p> <p>i. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>“Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng <u>tiếng nước ngoài</u>...”</p>
6	<p>Khoản 6, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022:</p> <p>Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 158 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:</p> <p>k. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h mục i Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:</p> <p>k. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và <u>đồng ý thông qua biên bản</u> họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h mục i Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan”.</u></p>

7		<p>Điều 5. Giám đốc</p> <p>1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc:</p> <p>i, Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 5. Giám đốc</p> <p>1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc:</p> <p><i>Bổ sung nội dung Mục i, Khoản 1, Điều 5:</i></p> <p>“Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.</p>
---	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG**
Số: 35 /TTr-HPVC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là: 05 thành viên
Trong đó có tối thiểu một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị
2. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM
BAO BÌ
HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Kim Chi

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách các Ông/bà trên tham gia bầu cử thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thị Kim Chi

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v thông qua danh sách ứng viên bầu

thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;
- Căn cứ kết quả Tổng hợp việc ứng cử, đề cử nhân sự về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 theo Thông báo số 10/TB-HĐQT, ngày 04/04/2023 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử hợp lệ vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo thông báo số 10/TB-HĐQT, ngày 04/04/2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đề cử/ứng cử là 05 thành viên.

Số lượng thành viên HĐQT đã được đề cử là 06 thành viên.

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát theo thông báo số 10/TB-HĐQT, ngày 04/04/2023 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đề cử/ứng cử là 03 thành viên.

Số lượng thành viên BKS đã đề cử là 03 thành viên.

Thông tin cụ thể các ứng viên như sau:

(Đính kèm thông tin sơ yếu lý lịch của các ứng viên)

Xét thấy việc đề cử các Ông/bà trên đủ điều kiện tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Thông báo ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

1. Ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

(Số yếu lý lịch của các ứng cử viên đính kèm)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Kim Chi	11/10/1972	001172003647	18/05/2015	CCSQLHCV TTXH	Tổ 7 - P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội	12/12	Cử nhân
2	Hồng Anh Việt	12/10/1975	031075008546	25/04/2021	CCSQLHCV TTXH	Số 9 - Hoàng Văn Thụ - P. Minh Khai - Q. Hồng Bàng - Hải Phòng	12/12	Thạc sỹ kinh tế
3	Nguyễn Văn Hạnh	06/06/1963	036063005867	08/12/2021	CCSQLHCV TTXH	13/25 Triệu Việt Vương - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội	10/10	
4	Trương Thanh Hoàn	19/11/1968	031068011162	23/12/2021	CCSQLHCV TTXH	Số 4/39 - Nguyễn Trung Thành - P. Hùng Vương - Q. Hồng Bàng - Hải Phòng	12/12	Kỹ sư
5	Phan Đức Long	20/10/1960	036060007643	10/07/2021	CCSQLHCV TTXH	Số nhà D4, Hồ Ba Mẫu - P. Trung Phụng - Q. Đống Đa - Hà Nội	12/12	Cử nhân
6	Đặng Thị Thanh Hữu	29/03/1971	031171013382	01/09/2021	CCSQLHCV TTXH	Số 15/3/22 Miếu Hai Xã - P. Dư Hàng - Lê Chân - Hải Phòng	12/12	Cử nhân

2. Ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028:

(Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên đính kèm)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Bích Huệ	30/09/1974	033174013708	21/03/2022	CCSQLHCV TTXH	29/41 Nguyễn Hồng - P. Lam Sơn - Q. Lê Chân - Hải Phòng	12/12	Cử nhân
2	Phạm Thị Thúy	22/12/1973	031173000872	20/08/2021	CCSQLHCV TTXH	Số 05 ngõ 170 Hai Bà Trung - P. An Biên - Lê Chân - Hải Phòng	12/12	Cử nhân
3	Nguyễn Thị Kim Anh	18/02/1973	037173000045	22/05/2015	CCSQLHCV TTXH	13A417 - P. Lam Sơn - Q. Lê Chân - Hải Phòng	12/12	Cử nhân

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028, ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BA O BÌ HẢI PHÒNG

Chương I

ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 1. Điều kiện ứng cử/đề cử và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Cổ đông có quyền đề cử người khác hoặc tự mình ứng cử vào các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu người đề cử hoặc ứng cử đảm bảo các điều kiện sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT và BKS.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử số ứng viên còn lại. Việc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

2. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 điều 155 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong

lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác.

2.2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đáp ứng điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định khoản 2 điều 155 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, cụ thể như sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2.3. Thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Thành viên Ban kiểm soát đáp ứng và điều kiện quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

020060
CÔNG
CỐ PH
VICE
BAO
HẢI PH
SANG

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Thư đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên HĐQT/BKS;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên thành viên độc lập HĐQT;
- Bản sao CMND/CCCD, Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài;
- Bản sao (có chứng thực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng gần nhất) các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Điều 3. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Chương II

**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Điều 4. Quy định chung

1. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS của Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 đảm bảo nguyên tắc: Tuân thủ pháp luật, dân chủ công bằng. Được thực hiện công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu.

2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty.

3. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 23/03/2023) có mặt tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2023.

Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu cử là 05 thành viên (trong đó bầu cử tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị).

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm.

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu cử là 03 thành viên.

Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 05 năm.

Điều 6. Trách nhiệm của Chủ tọa và Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

1. Chủ tọa:

- Chủ tọa có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, bao gồm những công việc cụ thể sau:

- Giám sát quá trình bỏ Phiếu bầu cử và kiểm Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra kết quả bầu cử;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử nếu có.

2. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu có 04 thành viên: 01 trưởng ban và 03 thành viên, do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử không được là người có trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát; Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử lập một bộ phận giúp việc (nếu cần) để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

- Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu bầu cử.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- ✓ Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử;
- ✓ Phân phát, thu Phiếu bầu cử;
- ✓ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

- ✓ Thực hiện kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- ✓ Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- ✓ Cùng Chủ tọa xem xét và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông cùng với Ban Chủ tọa (nếu có);
- ✓ Các nhiệm vụ liên quan khác;
- ✓ Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát có dấu treo của Công ty, có tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu, tổng số quyền bầu cử;

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử đổi phiếu bầu khác.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 dưới đây.

3. Phiếu bầu không hợp lệ thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Công ty phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định;

- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 8. Quy tắc bầu cử và trúng cử thành viên HĐQT và BKS

1. Quy tắc bầu dồn phiếu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông/người được ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột "Số phiếu bầu".

- Cổ đông nào không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc ghi "0" vào cột "Số phiếu bầu".

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Lưu ý: Nếu ghi số phiếu bầu sai ứng cử viên muốn bầu và phải sửa lại, đề nghị Quý cổ đông nộp lại phiếu sai và đổi lại phiếu bầu khác tại Bàn tiếp đón cổ đông. Nếu không, phiếu bầu của Quý cổ đông sẽ coi như không hợp lệ.

2. Quy tắc đảm bảo bầu đủ số lượng thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đúng theo quy định:

- Đảm bảo bầu đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại Đại hội;

- Đảm bảo số lượng thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đáp ứng đúng các quy định pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty.

3. Quy tắc trúng cử:

3.1. Người trúng cử thành viên HĐQT là ứng cử viên:

- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị (quy định tại Khoản 2.1. Điều 1 Quy chế này)

- Được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử

viên (*đủ điều kiện, tiêu chuẩn*) có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

3.2. Người trúng cử thành viên độc lập HĐQT là ứng cử viên được trúng cử HĐQT và đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên độc lập Hội đồng quản trị (*quy định tại Khoản 2.2. Điều 1 Quy chế này*).

3.3. Người trúng cử thành viên BKS là ứng cử viên:

- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát (*quy định tại Khoản 2.3. Điều 1 Quy chế này*);

- Được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên (*đủ điều kiện, tiêu chuẩn*) có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

4. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên (*cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn*) đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông trước khi bỏ phiếu.

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu do Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 10. Công bố quyết định trúng cử

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phải có các nội dung chủ yếu sau:

3. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

4. Thành phần Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử;

5. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội. Tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ.

6. Kết quả bầu cử;

7. Chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.

8. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 12. Hiệu lực

1. Quy chế có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Cổ đông và các Ban tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế.

3. Quy chế này gồm 12 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thị Kim Chi

HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028 THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

1. Loại phiếu bầu

- Phiếu màu xanh: bầu HĐQT
- Phiếu màu hồng: bầu BKS.

2. Hướng dẫn bầu thành viên HĐQT

Một cổ đông có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ của cổ đông là 17.568 cổ phần. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 người thì tổng số phiếu bầu của cổ đông đó là $17.568 \times 5 = 87.840$ phiếu.

a. Trường hợp cổ đông bầu dồn phiếu cho 1 ứng viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	0
2.	Nguyễn Thị B	0
3.	Đào Văn C	87.840
4.	Đặng Thị D	0
5.	Nguyễn Thị E	0
	Tổng	87.840

b. Trường hợp cổ đông chia đều phiếu bầu cho 5 ứng viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	17.568
2.	Nguyễn Thị B	17.568
3.	Đào Văn C	17.568
4.	Đặng Thị D	17.568
5.	Nguyễn Thị E	17.568
	Tổng	87.840

c. Trường hợp cổ đông chia không đều phiếu bầu:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	20.000
2.	Nguyễn Thị B	15.000
3.	Đào Văn C	16.840
4.	Đặng Thị D	12.000
5.	Nguyễn Thị E	24.000
	Tổng	87.840

3. Hướng dẫn bầu thành viên BKS

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT chỉ khác về số lượng thành viên được bầu là 03 người.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Hôm nay, vào hồi 12 giờ 20. ngày 25/04/2023, tại Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng (“Công ty”), Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“Đại hội”) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Phùng Đức Trọng – Trưởng phòng KTVT – Trưởng ban;
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa – Trưởng phòng TCHC – Thành viên;
3. Ông Bùi Đức Trường – Trưởng phòng Tổng hợp – Thành viên;
4. Bà Hoàng Thị Thanh Thảo – Phó phòng KTVT – Thành viên.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết theo đúng quy định và cùng nhất trí lập biên bản sau:

I. PHẦN BIỂU QUYẾT SỐ 1

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

TT	Nội dung	Tổng số cổ phần và tỷ lệ biểu quyết		
		Tán thành (%, cổ phần)	Không tán thành (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
1	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	61,59%	38,4062%	0%
		1.802.613	1.124.000	0
2	Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; nhiệm kỳ 2018 – 2023 và kế hoạch năm 2023	83,08%	16,9172%	0%
		2.431.513	495.100	0

TT	Nội dung	Tổng số cổ phần và tỷ lệ biểu quyết		
		Tán thành (%, cổ phần)	Không tán thành (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
3	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động năm 2022; nhiệm kỳ 2018-2023	83,08%	16,9172%	0%
		2.431.513	495.100	0
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	61,59%	16,9172%	21,489%
		1.802.613	495.100	628.900
5	Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023			
-	Công ty TNHH Kiểm toán Vaco	0%	78,511%	21,489%
		0	2.297.713	628.900
-	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	61,59%	16,9172%	21,489%
		1.802.613	495.100	628.900
-	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	0%	78,511%	21,489%
		0	2.297.713	628.900
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và dự kiến chia cổ tức năm 2023	61,59%	38,4062%	0%
		1.802.613	1.124.000	0
7	Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023	83,08%	16,9172%	0%
		2.431.513	495.100	0
8	Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty	83,08%	16,9172%	0%
		2.431.513	495.100	0
9	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	83,08%	16,9172%	0%
		2.431.513	495.100	0

II. PHÂN BIỂU QUYẾT SỐ 2

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

TT	Nội dung	Tổng số cổ phần và tỷ lệ biểu quyết		
		Tán thành (%, cổ phần)	Không tán thành (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
1	Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028	61,59%	38,4062%	0%
		1.802.613	1.124.000	0
2	Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028	61,59%	16,9172%	21,489%
		1.802.613	495.100	628.900

III. PHÂN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 - 2028

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

Kết quả:

TT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	3.765.000	128,65	Đạt
2	Bà Đặng Thị Thanh Hữu	3.144.500	107,45	Đạt
3	Ông Hồng Anh Việt	2.685.000	91,74	Đạt
4	Ông Trương Thanh Hoàn	2.563.065	87,58	Đạt
5	Ông Nguyễn Văn Hạnh	2.475.500	84,59	Đạt
6	Ông Phan Đức Long	0	0	

IV. PHÂN BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu;
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

Kết quả:

TT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Bà Nguyễn Bích Huệ	3.614.202	123,49	Đạt
2	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	3.372.000	115,22	Đạt
3	Bà Phạm Thị Thúy	1.793.637	61,29	Đạt

BAN KIỂM PHIẾU


Bùi Đức Thuận Nguyễn Thị Quỳnh Hoa Phạm Đức Trạc Hoàng T. Thanh Thảo